

BỘ TƯ PHÁP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 956 / BTP-TĐKT

V/v thông báo kết quả xét, chấm điểm,
thi đua, đánh giá xếp hạng và
khen thưởng tổng kết năm 2018

Hà Nội, ngày 22 tháng 3 năm 2019

Kính gửi:

- Trưởng các Khu vực thi đua năm 2018;
- Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Cục Thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Thực hiện Kế hoạch công tác thi đua, khen thưởng năm 2018 ban hành kèm theo Quyết định số 253/QĐ-BTP ngày 06 tháng 02 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp, để phục vụ tổng kết công tác thi đua, khen thưởng năm 2018, Hội đồng thi đua, khen thưởng ngành Tư pháp đã xem xét, đề nghị Bộ trưởng trình cấp có thẩm quyền khen thưởng hoặc xét tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo thẩm quyền và chấm điểm thi đua, xếp hạng đối với Sở Tư pháp, Cục Thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Bộ Tư pháp thông báo kết quả xem xét, chấm điểm thi đua, xếp hạng Sở Tư pháp, Cục thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và kết quả xét tặng hoặc đề nghị xét tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng tổng kết năm 2018 do các Khu vực thi đua, Sở Tư pháp, Cục Thi hành án dân sự đề nghị như sau:

I. KẾT QUẢ CHẤM ĐIỂM THI ĐUA, ĐÁNH GIÁ, XÉT ĐỀ NGHỊ XẾP HẠNG SỞ TƯ PHÁP, CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG

1. Kết quả chấm điểm thi đua, đánh giá, xét đề nghị xếp hạng Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Căn cứ Quyết định số 673/QĐ-BTP ngày 09/4/2018 của Bộ Trưởng Bộ Tư pháp về việc ban hành Bảng tiêu chí thi đua, thang điểm đánh giá xếp hạng Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương năm 2018 (sau đây gọi tắt là Bảng tiêu chí); trên cơ sở kết quả tự chấm điểm của Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; kết quả chấm điểm của các đơn vị quản lý thuộc Bộ; ý kiến kết luận và nhận xét của lãnh đạo Bộ qua các đợt công tác địa phương; các thông tin, kết luận thanh tra, kiểm tra của cơ quan có thẩm quyền; kết quả rà soát, thẩm định của Vụ Thi đua – Khen thưởng - Cơ quan thường trực của hội đồng; kết quả nhận xét, đánh giá tại các phiên họp của Hội đồng Thi đua – Khen thưởng ngành Tư pháp và nhận xét, đánh giá, kết luận của Ban Cán sự Đảng Bộ Tư pháp đối với

công tác Tư pháp năm 2018 của 63 Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Hội đồng Thi đua – Khen thưởng ngành Tư pháp đã xét trình Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Quyết định số 28/QĐ-BTP ngày 07 tháng 01 năm 2019 về việc xếp hạng Sở Tư pháp các tỉnh thành phố trực thuộc Trung ương năm 2018, theo đó kết quả xét cụ thể như sau:

1.1. Xuất sắc (Hạng A)

Gồm 40 Sở Tư pháp đạt điểm đánh giá xếp hạng theo quy định tại Bảng tiêu chí từ 190 điểm trở lên;

1.2. Khá (Hạng B)

Gồm 23 Sở Tư pháp đạt điểm đánh giá xếp hạng theo quy định tại Bảng tiêu chí từ 180 điểm đến dưới 190 điểm;

(Danh sách tổng hợp kết quả chấm điểm Sở Tư pháp các tỉnh thành phố trực thuộc Trung ương đã được đăng tải trên trang web: thidukhenthuong.moj.gov.vn)

Sau khi Quyết định số 28/QĐ-BTP ngày 07 tháng 01 năm 2019 về việc xếp hạng Sở Tư pháp các tỉnh thành phố trực thuộc Trung ương năm 2018 được ban hành, một số đơn vị có ý kiến đề nghị xem lại kết quả xếp hạng. Cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua khen thưởng ngành Tư pháp đang phối hợp với các đơn vị có liên quan rà soát, báo cáo Bộ trưởng quyết định. Kết quả cụ thể sẽ thông báo đến đơn vị.

2. Kết quả chấm điểm thi đua, đánh giá, xét đề nghị xếp hạng Cục Thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Căn cứ Quyết định số 787/QĐ-BTP ngày 19/4/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc ban hành Bảng tiêu chí chấm điểm thi đua, xếp hạng các cơ quan thi hành án dân sự (THADS) địa phương năm 2018 (sau đây gọi tắt là Bảng tiêu chí); trên cơ sở kết quả tự chấm điểm của Cục Thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và kết quả chấm điểm của Tổng cục Thi hành án dân sự; ý kiến kết luận và nhận xét của lãnh đạo Bộ qua các đợt công tác địa phương; các thông tin, kết luận thanh tra, kiểm tra của cơ quan có thẩm quyền; kết quả rà soát, thẩm định của Vụ Thi đua – Khen thưởng - Cơ quan thường trực của hội đồng; kết quả nhận xét, đánh giá tại các phiên họp của Hội đồng Thi đua – Khen thưởng ngành Tư pháp và nhận xét, đánh giá, kết luận của Ban Cán sự Đảng Bộ Tư pháp đối với công tác thi hành án dân sự của các cơ quan thi hành án dân sự địa phương năm 2018; Hội đồng Thi đua – Khen thưởng ngành Tư pháp đã xét trình Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Quyết định số 29/QĐ-BTP ngày 07 tháng 01 năm 2019 về việc xếp hạng Cục Thi hành án các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương năm 2018, theo đó kết quả xét cụ thể như sau:

2.1. Hạng A (Xuất sắc)

Gồm 17 Cục Thi hành án dân sự đạt từ 190 đến 198; đạt 4/4 chỉ tiêu; Nội bộ đoàn kết; không có cá nhân thuộc cơ quan Cục hoặc Chi cục trưởng trực thuộc bị

xử lý kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên hoặc bị khởi tố hình sự; Các mặt công tác khác hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ) gồm: Hưng Yên (198 điểm); Cao Bằng (196 điểm); Lạng Sơn (196 điểm); Lai Châu (195 điểm); Quảng Nam (195 điểm); Hà Tĩnh (194 điểm); Quảng Bình (194 điểm); Thái Bình (194 điểm); Bắc Kạn (193 điểm); Điện Biên (193 điểm); Khánh Hòa (193 điểm); Thừa Thiên Huế (193 điểm); Kiên Giang (193 điểm); Đắk Lắk (192 điểm); Bình Dương (192 điểm); Hồ Chí Minh (190 điểm); Đồng Tháp (190 điểm).

2.2. Hạng B (Khá)

Gồm 34 Cục Thi hành án dân sự đạt từ 185 điểm trở lên, trong đó:

- 01 đơn vị (Long An) đạt số điểm từ 190 đến 198; đạt 4/4 chỉ tiêu; Nội bộ đoàn kết; không có cá nhân thuộc cơ quan Cục hoặc Chi cục trưởng trực thuộc bị xử lý kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên hoặc bị khởi tố hình sự; Các mặt công tác khác hoàn thành tốt nhiệm vụ, là tiêu chí để xem xét xếp hạng A. Tuy nhiên, do có liên quan đến vụ thi hành tại công ty dệt Long An, nên trên cơ sở đề nghị của Hội đồng Thi đua – Khen thưởng Ngành, Bộ trưởng đã quyết định nghị xếp hạng B.

- 17 đơn vị đạt số điểm từ 184 đến 194 điểm, hoàn thành $\frac{3}{4}$ chỉ tiêu được giao, chỉ tiêu còn lại không thấp hơn chỉ tiêu được giao từ 15% trở lên: Nội bộ đoàn kết; không có cá nhân thuộc cơ quan Cục hoặc Chi cục trưởng trực thuộc bị xử lý kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên hoặc bị khởi tố hình sự; Các mặt công tác khác hoàn thành tốt nhiệm vụ và 01 đơn vị (Cần Thơ) đạt $\frac{3}{4}$ chỉ tiêu, có cá nhân bị xử lý kỷ luật buộc thôi việc nhưng do đơn vị tự phát hiện, chủ động đề nghị xử lý, gồm Cục thi hành án dân sự các tỉnh: Quảng Ninh, Nghệ An, Đà Nẵng, Sóc Trăng, An Giang, Tây Ninh, Sơn La, Bình Định, Hải Phòng, Tuyên Quang, Hà Nam, Quảng Trị, Yên Bái, Bình Thuận, Gia Lai, Thái Nguyên, Cần Thơ.

- 16 đơn vị đạt số điểm từ 186 đến 192, hoàn thành $\frac{2}{4}$ chỉ tiêu được giao, 02 chỉ tiêu còn lại (giảm việc và tiền tăng dưới 10%); Nội bộ đoàn kết; không có cá nhân thuộc cơ quan Cục hoặc Chi cục trưởng trực thuộc bị xử lý kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên hoặc bị khởi tố hình sự; Các mặt công tác khác hoàn thành tốt nhiệm vụ và 01 đơn vị (Tiền Giang) có Chi cục trưởng bị kỷ luật buộc thôi việc do sai phạm trình tự, thủ tục trong quá trình giải quyết hồ sơ thi hành án nhưng do đơn vị tự phát hiện và xử lý, gồm Cục thi hành án dân sự các tỉnh: Vĩnh Long, Cà Mau, Ninh Bình, Lào Cai, Bắc Giang, Bình Phước, Tiền Giang, Lâm Đồng, Kon Tum, Đắk Nông, Thanh Hóa, Bắc Ninh, Hải Dương, Trà Vinh, Bà Rịa - Vũng Tàu, Nam Định.

2.3. Hạng C (Trung bình)

Gồm 10 Cục Thi hành án dân sự, trong đó:

- Có 02 đơn vị đạt 4/4 chỉ tiêu là Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai và Hòa Bình, nhưng do Cục thi hành án dân sự tỉnh Hòa Bình có nhiều đơn thư khiếu

nại vượt cấp và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai có nhiều cá nhân bị xử lý kỷ luật thuộc đối tượng nên không được xem xét xếp hạng A, B.

- 01 đơn vị (Hậu Giang) đạt 3/4 chỉ tiêu nhưng có nhiều cá nhân bị xử lý kỷ luật thuộc đối tượng không được xem xét xếp hạng A, B.

- 07 đơn vị đạt 2/4 chỉ tiêu nhưng 02 chỉ tiêu còn lại (giảm việc và tiền tăng trên 10%) hoặc đạt 1/4 chỉ tiêu gồm Cục Thi hành án dân sự các tỉnh: Bến Tre, Vĩnh Phúc, Ninh Thuận, Hà Giang, Bạc Liêu, Phú Yên, Quảng Ngãi.

2.4. Hạng D (Yếu)

Gồm 02 Cục Thi hành án dân sự:

- Cục THADS tỉnh Phú Thọ đạt 3/4 chỉ tiêu nhưng có 03 cá nhân bị xử lý kỷ luật cảnh cáo, buộc thôi việc, đang xem xét xử lý hình sự;

- Cục THADS thành phố Hà Nội chỉ đạt 1/4 chỉ tiêu (77% về việc); Đơn vị có 04 cá nhân bị xử lý kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên và bị khởi tố hình sự.

(Danh sách tổng hợp kết quả chấm điểm Cục Thi hành án dân sự các tỉnh thành phố trực thuộc Trung ương đã được đăng tải trên trên trang web: thidua.khenthuong.moj.gov.vn)

II. KẾT QUẢ XÉT ĐỀ NGHỊ TẶNG THƯỞNG CÁC DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

1. Kết quả xét, đề nghị tặng thưởng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đối với Sở Tư pháp

1.1. Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp

Năm 2018, Bộ Tư pháp tiếp nhận hồ sơ của các Sở Tư pháp đề nghị tặng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp cho 232 trường hợp, trong đó có 61 tập thể và 171 cá nhân. Căn cứ vào điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định và kết quả rà soát của Vụ Thi đua – Khen thưởng - cơ quan thường trực của Hội đồng, Hội đồng Thi đua – Khen thưởng ngành Tư pháp đã xét, đề nghị Bộ trưởng Bộ Tư pháp tặng Bằng khen cho 232 trường hợp gồm 61 tập thể và 171 cá nhân (*Quyết định số 3155/QĐ-BTP ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp*).

1.2. Danh hiệu “Cờ thi đua ngành Tư pháp”

Năm 2018, Bộ Tư pháp đã tiếp nhận 24 hồ sơ của các Sở Tư pháp đề nghị xét tặng danh hiệu “Cờ thi đua ngành Tư pháp”. Căn cứ vào điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định, trên cơ sở kết quả suy tôn của các Khu vực thi đua, kết quả rà soát của Vụ Thi đua - Khen thưởng - Cơ quan thường trực của Hội đồng, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Tư pháp đã xét, đề nghị Bộ trưởng tặng danh hiệu “Cờ thi đua ngành Tư pháp” cho 23 trường hợp (*Quyết định số 33/QĐ-BTP ngày 07 tháng 01 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp*).

Còn 01 trường hợp không được tặng thưởng là Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh được xếp hạng B (khá) không đạt tiêu chí là “*tập thể tiêu biểu xuất sắc trong phong trào thi đua do ngành Tư pháp phát động*” theo Công văn số 3791/BTP-TĐKT ngày 05/10/2018 của Bộ Tư pháp về việc hướng dẫn một số nội dung về tổ chức chấm điểm thi đua; xét và đề nghị khen thưởng tổng kết năm 2018 nên không được đề nghị tặng thưởng.

2. Kết quả xét, đề nghị tặng thưởng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đối với Cục thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

2.1. Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”.

Năm 2018, Bộ Tư pháp đã tiếp nhận 326 hồ sơ của Cục thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đề nghị tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”. Căn cứ vào điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định, trên cơ sở đề nghị của Tổng cục Thi hành án dân sự và kết quả rà soát của Vụ Thi đua - Khen thưởng - Cơ quan thường trực của Hội đồng, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Tư pháp đã xét, đề nghị Bộ trưởng Bộ Tư pháp tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” cho 293 trường hợp (*Quyết định số 49/QĐ-BTP ngày 10 tháng 01 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp*).

Còn 33 trường hợp không được đề nghị, cụ thể như sau:

- Có 07 trường hợp đơn vị tự rút do đề nghị vượt tỷ lệ, gồm:

1. Phòng Tổ chức cán bộ, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lai Châu;
2. Phòng Nghiệp vụ và tổ chức thi hành án, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Kạn;
3. Chi cục Thi hành án dân sự quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng;
4. Phòng Kiểm tra và giải quyết khiếu nại, tố cáo, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên;
5. Phòng Nghiệp vụ và tổ chức thi hành án, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thái Bình;
6. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An;
7. Phòng nghiệp vụ và tổ chức Thi hành án, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hà Tĩnh.

- Có 03 trường hợp đơn vị không đủ điều kiện xét theo quy định, gồm:

1. Phòng Nghiệp vụ và tổ chức thi hành án, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên do có sai phạm, đã có kết luận kiểm tra toàn diện tại Cục THADS tỉnh Thái Nguyên 2018;
2. Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên do có sai phạm đã có kết luận kiểm tra toàn diện tại Chi cục thành phố;
3. Phòng Tổ chức cán bộ, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình do năm 2018 tập thể không có cá nhân đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở.

- Có 12 trường hợp do chưa đạt chỉ tiêu được giao, gồm:

1. Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai do chỉ tiêu giảm tiền chuyển kỳ sau tăng cao (tăng 311%);
2. Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai do chỉ tiêu giảm tiền chuyển kỳ sau tăng cao (tăng +1.171%), chỉ cục xếp hạng B;
3. Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên, thành phố Hà Nội do chỉ tiêu giảm tiền chuyển kỳ sau tăng cao (tăng 111%);
4. Phòng Nghiệp vụ và tổ chức thi hành án, Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng do đơn vị đạt 2/4 chỉ tiêu;
5. Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng do chỉ tiêu giảm tiền chuyển kỳ sau tăng quá cao (tăng 120%);
6. Cục Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình do cục đạt 2/4 chỉ tiêu;
7. Phòng Nghiệp vụ và tổ chức thi hành án dân sự Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Định do chỉ tiêu giảm việc chuyển kỳ sau tăng cao (tăng 44%);
8. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi do chỉ tiêu giảm tiền chuyển kỳ sau tăng cao (tăng 44%);
9. Chi cục THADS huyện Đông Hòa, tỉnh Phú Yên do chỉ cục hoàn thành 2/4 chỉ tiêu được giao;
10. Chi cục THADS huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên do chỉ cục hoàn thành 2/4 chỉ tiêu được giao;
11. Chi cục THADS huyện Đồng Xuân, tỉnh Phú Yên do chỉ cục hoàn thành $\frac{3}{4}$ chỉ tiêu được giao, chỉ tiêu còn lại tăng cao (tăng 135%);
12. Phòng nghiệp vụ và tổ chức thi hành án Cục Thi hành án dân sự tỉnh Trà Vinh do tập thể đạt 2/4 chỉ tiêu được giao.

- Có 08 trường hợp đơn vị chưa làm tốt chức năng tham mưu theo phạm vi chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực được giao, gồm:

1. Phòng Tổ chức cán bộ Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hòa Bình do công tác tổ chức cán bộ còn yếu kém dẫn đến nhiều khiếu nại, tố cáo ở Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hòa Bình;
2. Phòng Kiểm tra, giải quyết khiếu nại tố cáo, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ do tham mưu về công tác kiểm tra còn hạn chế (sai phạm tại Chi cục THADS thành phố Việt Trì), Cục Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ xếp hạng D;
3. Phòng Kiểm tra giải quyết khiếu nại, tố cáo, Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hà Nội do công tác kiểm tra còn nhiều hạn chế dẫn đến các sai sót trong quản lý Kho vật chứng;
4. Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Thanh Hóa tỉnh Thanh Hóa do liên quan đến sai phạm ở Công ty Nông sản;

5. Phòng Nghiệp vụ và tổ chức THADS Cục Thi hành án dân sự tỉnh Kon Tum do chưa làm tốt công tác tham mưu nên Cục không hoàn thành chỉ tiêu được giao;

6. Phòng nghiệp vụ và tổ chức thi hành án Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu do công tác tham mưu chưa tốt nên Cục chỉ đạt 2/4 chỉ tiêu được giao;

7. Phòng Tổ chức cán bộ, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp do công tác chuyên môn vẫn còn hạn chế;

8. Phòng Nghiệp vụ và tổ chức thi hành án, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ do tập thể Cục xếp hạng D.

- Có 02 trường hợp là Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang và Cục thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai do đơn vị có cá nhân bị kỷ luật.

- 01 trường hợp là Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hòa Bình do có nhiều đơn thư khiếu nại vượt cấp.

2.2. “Bảng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp”

Năm 2018, Bộ Tư pháp nhận hồ sơ của 396 trường hợp gồm có 98 tập thể và 298 cá nhân được các cơ quan Thi hành án dân sự địa phương đề nghị Bộ trưởng Bộ Tư pháp tặng Bằng khen về thành tích xuất sắc trong công tác. Căn cứ vào điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định, trên cơ sở đề nghị của Tổng cục Thi hành án dân sự và kết quả rà soát của Vụ Thi đua - Khen thưởng - Cơ quan thường trực của Hội đồng, Hội đồng Thi đua – Khen thưởng ngành Tư pháp đã xét, đề nghị Bộ trưởng Bộ Tư pháp tặng Bằng khen cho 379 trường hợp gồm 90 tập thể và 289 cá nhân (*Quyết định số 3160/QĐ-BTP ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp*).

Còn 17 trường hợp, trong đó có 08 tập thể và 09 cá nhân không được xét tặng, cụ thể như sau:

a) Đối với tập thể

- Có 01 trường hợp Phòng Kiểm tra giải quyết khiếu nại tố cáo Cục Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ do tập thể Cục xếp hạng D.

- Có 04 trường hợp không đủ điều kiện do năm 2017 đã được Bộ trưởng Bộ Tư pháp tặng Bằng khen, gồm:

1. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa;

2. Phòng Nghiệp vụ và tổ chức Thi hành án dân sự Cục Thi hành án dân sự tỉnh Kon Tum;

3. Văn phòng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh;

4. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

- Có 02 trường hợp do không đạt chỉ tiêu được giao, gồm;

1. Phòng Nghiệp vụ và tổ chức Thi hành án, Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng do đơn vị đạt 2/4 chỉ tiêu, không hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ;

2. Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng do chỉ tiêu giảm tiền chuyên kỳ sau tăng cao (tăng 120,7%).

- Có 01 trường hợp là Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang do có Phó chi cục trưởng bị kỷ luật.

b) Đối với cá nhân

- 01 trường hợp là bà Hồ Chí Bửu Nghi, Chánh Văn phòng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh do năm 2017 đã được Bộ trưởng tặng Bằng khen.

- 01 trường hợp là ông Nguyễn Tuyên, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự Tỉnh Tuyên Quang do Cục đề nghị xin rút vì thừa tỷ lệ.

- Có 01 trường hợp là ông Nguyễn Hữu Bằng, Phó Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bạc Liêu do có trách nhiệm trong việc kết quả xếp hạng đối với Cục Thi hành án dân sự đạt từ hạng C (Trung bình) trở xuống.

- Có 05 trường hợp chưa làm tốt công tác tham mưu theo phạm vi nhiệm vụ, lĩnh vực được giao đảm nhiệm, gồm:

1. Ông Đỗ Ngọc Chín, Trưởng Phòng Kiểm tra và giải quyết khiếu nại tố cáo, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ do công tác kiểm tra còn hạn chế nên không phát hiện kịp thời vi phạm tại Chi cục THADS thành phố Việt Trì;

2. Bà Phạm Thị Thu Hương, Kế toán trưởng ngân sách Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ do chưa thực sự xuất sắc, bên cạnh đó đơn vị Chi cục THADS thành phố Việt Trì đang có vi phạm;

3. Ông Lê Bá Ngàn, Phó Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa do lãnh đạo phụ trách phải chịu trách nhiệm đến sai phạm của công ty Tây đô;

4. Bà Lê Hà Nhật Phượng, Trưởng phòng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp do tham mưu về công tác tổ chức cán bộ của Cục THADS tỉnh Đồng Tháp còn hạn chế;

5. Ông Huỳnh Văn Chương, Phó cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long do theo nhận xét, đánh giá của Tổng cục Thi hành án dân sự, năm 2018 cá nhân chưa đạt được thành tích xuất sắc trong công tác.

- 01 trường hợp là Bà Lê Thị Hải Yến, Trưởng phòng Nghiệp vụ và tổ chức thi hành án Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bến Tre do có đơn thư phản ánh về gây mất trật tự nơi công cộng tại nơi công tác của chồng.

2.3. Danh hiệu “Cờ Thi đua ngành Tư pháp”

Năm 2018, Bộ Tư pháp đã tiếp nhận hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Cờ Thi đua ngành Tư pháp” cho 72 tập thể thuộc Khối cơ quan thi hành án dân sự địa phương. Căn cứ vào điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định, kết quả suy tôn của các Khu vực thi đua, kết quả rà soát của Vụ Thi đua - Khen thưởng - Cơ quan thường trực của Hội đồng, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Tư pháp đã xét, đề nghị

Bộ trưởng tặng danh hiệu “Cờ thi đua ngành Tư pháp” cho 69 trường hợp (*Quyết định số 38/QĐ-BTP ngày 08 tháng 01 năm 2019*).

Còn 03 trường hợp không được tặng thưởng, cụ thể như sau:

- 02 trường hợp không đủ điều kiện xét theo quy định của pháp luật, gồm

1. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên do có vụ việc khiếu nại phức tạp kéo dài, đơn từ nhiều được gửi đến Lãnh đạo Bộ, Lãnh đạo Tổng cục, đơn vị đã khắc phục nhưng vụ việc vẫn làm ảnh hưởng đến toàn hệ thống.

2. trường hợp là Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa tỉnh Thanh Hóa do tập thể không được đề nghị xét tập thể lao động xuất sắc.

- 01 trường hợp là Cục thi hành án dân sự tỉnh Long An do không đạt tỷ lệ phiếu (dưới 75%) theo quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 11 Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Tư pháp ban hành kèm theo Quyết định số 298/QĐ-BTP ngày 10/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

2.4. Danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ”

Năm 2018, Bộ Tư pháp đã tiếp nhận 06 hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ” do các Cục Thi hành án dân sự tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đề nghị. Căn cứ vào điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định, kết quả suy tôn của các Khu vực thi đua, kết quả rà soát của Vụ Thi đua - Khen thưởng - Cơ quan thường trực của Hội đồng, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Tư pháp đã thống nhất trình Bộ trưởng đề nghị Chính phủ xét tặng Danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ” năm 2018 cho 06 trường hợp đạt tỷ lệ phiếu bầu từ 75% trở lên trên tổng số thành viên Hội đồng, gồm có:

1. Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cao Bằng đạt 100% tỷ lệ phiếu bầu;
2. Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên đạt 100% tỷ lệ phiếu bầu;
3. Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hà Tĩnh đạt 100% tỷ lệ phiếu bầu;
4. Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Nam đạt 100% tỷ lệ phiếu bầu;
5. Cục Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa đạt 100% tỷ lệ phiếu bầu;
6. Cục Thi hành án dân sự thành phố Hồ Chí Minh đạt 100% tỷ lệ phiếu bầu.

2.5. Danh hiệu “Chiến sỹ thi đua ngành Tư pháp”

Năm 2018, Bộ Tư pháp tiếp nhận hồ sơ do các cơ quan thi hành án dân sự địa phương đề nghị Bộ trưởng Bộ Tư pháp xét, tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua ngành Tư pháp” cho 57 cá nhân. Căn cứ quy định của pháp luật, xét tác dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến do các cá nhân trình, Hội đồng Sáng kiến ngành Tư pháp đã công nhận 73 sáng kiến cho 43 cá nhân.

Căn cứ điều kiện tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua ngành Tư pháp, kết quả rà soát của Vụ Thi đua - Khen thưởng - Cơ quan thường trực của Hội đồng, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Tư pháp đã thống nhất trình Bộ

trưởng tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua Ngành Tư pháp” cho 42 trường hợp (*Quyết định 39/QĐ-BTP ngày 08 tháng 01 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp*).

Còn 15 trường hợp không được đề nghị, trong đó:

- Có 14 trường hợp không đủ điều kiện xét, gồm:

+ 01 trường hợp là ông Trần Phước Thu, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng, do năm 2018 không đạt danh hiệu CSTĐCS;

+ Có 11 trường hợp do sáng kiến của cá nhân không được Hội đồng Sáng kiến ngành Tư pháp công nhận, gồm:

1. Ông Kim Sơn Trúc, Chánh Văn Phòng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hà Giang;

2. Bà Vũ Giang Hương, Kế toán trưởng, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La;

3. Bà Hoàng Thị Phương, Chánh văn phòng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Kạn;

4. Ông Nguyễn Tài Tuấn, Chấp hành viên trung cấp, Phó Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình;

5. Ông Võ Kim Lang, Phó Chánh Văn phòng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Định;

6. Ông Phạm Tiến Ngọc, Kế toán trưởng kế toán HCSN kiêm kế toán nghiệp vụ Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Phước;

7. Nguyễn Kim Lan, Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự Quận 3 Thành phố Hồ Chí Minh;

8. Bà Hồ Chí Bửu Nghi, Chánh Văn phòng Cục THADS tỉnh Tây Ninh;

9. Ông Nguyễn Văn Thủy, Chánh Văn phòng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp;

10. Bà Nguyễn Thị Ngọc Hà, Văn thư Cục Thi hành án dân sự tỉnh Long An;

11. Bà Trần Thị So, Kế toán trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Hưng tỉnh Long An.

+ 01 trường hợp là ông Đỗ Ngọc Chín, Trưởng Phòng Kiểm tra giải quyết khiếu nại tố cáo Cục Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ do chưa tham mưu tốt công tác GQKNTC, không phát hiện kịp thời các sai phạm tại Chi cục thành phố Việt Trì.

+ 01 trường hợp là bà Lê Thị Hải Yến, Trưởng phòng Nghiệp vụ và tổ chức thi hành án, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bến Tre do Cục thi hành án dân sự tỉnh đã có phê bình nhắc nhở về nội dung đơn kiến nghị của bà Trần Thị Thanh Thủy phản ánh lên Tổng cục Thi hành án dân sự đối với việc phát ngôn của bà Lê Thị Hải Yến.

- 01 trường hợp là ông Đinh Khắc Khang, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh không được xét tặng danh hiệu do không đạt tỷ lệ trên 90% tổng số phiếu bầu theo quy định tại Khoản 8 Điều 45 Nghị định 91/2017/NĐ-CP ngày

31/07/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng.

Trên đây là kết quả xét, chấm điểm thi đua, xếp hạng Sở Tư pháp, Cục thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và xét tặng hoặc đề nghị tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng năm 2018 do các Khu vực thi đua, Sở Tư pháp, Cục Thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đề nghị, Bộ Tư pháp thông báo tới các Khu vực thi đua, Sở Tư pháp, Cục Thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và một số đơn vị có liên quan để theo dõi, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (b/cáo);
- Các Thứ trưởng (b/cáo);
- Tổng Cục thi hành án dân sự;
- Cục Công tác phía Nam;
- Lưu: VT, Vụ TĐKT.

**TL. BỘ TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ THI ĐUA - KHEN THƯỞNG**



Nguyễn Thị Tố Nga

